

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 40/TTr-HĐQT

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

Vv: Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh

Hoá;

- Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT ngày 15/4/2025 của HĐQT về việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần cấp nước Thanh Hóa đã được “Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA)” kiểm toán năm 2024, bao gồm:

1. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024 (Mẫu số B01-DN);
2. Báo cáo kết quả HĐKD năm 2024 (Mẫu số B02-DN);
3. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2024 (Mẫu số B03-DN).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính./.

(Có các mẫu số B01-DN; B02-DN; B03-DN kèm theo)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Thế Sơn

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

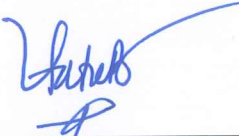
Đơn vị: VND


TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		96.516.546.779	117.637.048.882
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	45.366.481.134	67.904.368.603
1. Tiền	111		2.653.134.818	3.022.841.873
2. Các khoản tương đương tiền	112		42.713.346.316	64.881.526.730
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	1.772.344.587
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	1.772.344.587
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		27.537.099.565	24.804.277.946
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	27.680.797.147	29.016.514.459
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		582.952.000	795.368.690
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.3	22.161.382.353	22.184.141.271
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.4	(22.888.031.935)	(27.191.746.474)
IV. Hàng tồn kho	140		19.634.617.582	22.600.339.324
1. Hàng tồn kho	141	V.5	22.051.345.401	22.600.339.324
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.416.727.819)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.978.348.498	555.718.422
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		221.653.344	464.905.715
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.11a	3.756.695.154	90.812.707
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		596.097.837.043	574.646.360.522
I. Tài sản cố định	220		559.065.563.047	554.738.661.943
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	558.682.296.365	554.701.795.261
- Nguyên giá	222		1.494.561.551.741	1.435.053.586.925
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(935.879.255.376)	(880.351.791.664)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.7	383.266.682	36.866.682
- Nguyên giá	228		952.621.550	572.621.550
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(569.354.868)	(535.754.868)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		19.634.749.851	6.967.476.024
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8	19.634.749.851	6.967.476.024
III. Tài sản dài hạn khác	260		17.397.524.145	12.940.222.555
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	17.397.524.145	12.940.222.555
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		692.614.383.822	692.283.409.404


BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		265.396.043.581	286.778.498.314
I. Nợ ngắn hạn	310		140.096.143.059	139.641.939.792
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	36.329.619.951	28.940.547.470
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		347.830.071	8.040.677.766
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11b	2.455.519.713	5.112.143.854
4. Phải trả người lao động	314		19.535.863.013	19.146.567.657
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12a	11.686.629.950	6.025.096.751
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	41.935.705.297	39.686.406.137
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.14a	21.836.658.000	23.974.703.952
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		5.968.317.064	8.715.796.205
II. Nợ dài hạn	330		125.299.900.522	147.136.558.522
1. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.12b	2.418.000.000	2.418.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.14b	122.881.900.522	144.718.558.522
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		427.218.340.241	405.504.911.090
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	427.218.340.241	405.504.911.090
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		329.954.110.000	329.954.110.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		329.954.110.000	329.954.110.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		35.117.230.089	27.981.894.030
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		62.147.000.152	47.568.907.060
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối của năm nay	421b		62.147.000.152	47.568.907.060
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		692.614.383.822	692.283.409.404


Đặng Thị Tiệp
Người lập biểu


Nguyễn Thị Nga
Kê toán trưởng

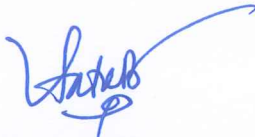

Nguyễn Ngọc Cần
Tổng Giám đốc
Ngày 14 tháng 03 năm 2025





BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	456.084.144.257	428.501.285.107
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		456.084.144.257	428.501.285.107
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	313.566.204.501	285.851.980.573
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		142.517.939.756	142.649.304.534
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.304.215.763	2.976.678.926
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	9.822.802.508	13.456.984.200
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		9.822.802.508	13.456.984.200
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5a	39.072.858.488	40.669.417.978
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5b	27.132.841.938	31.098.550.698
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		67.793.652.585	60.401.030.584
11. Thu nhập khác	31	VI.6	11.297.318.283	330.640.000
12. Chi phí khác	32		9.590.789.377	122.303.113
13. Lợi nhuận khác	40		1.706.528.906	208.336.887
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		69.500.181.491	60.609.367.471
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7	7.353.181.339	13.040.460.411
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		62.147.000.152	47.568.907.060
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	1.601	1.225
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	1.601	1.225


Đặng Thị Tien
Người lập biểu


Nguyễn Thị Nga
Kê toán trưởng


Nguyễn Ngọc Cần
Tổng Giám đốc
Ngày 14 tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu	01	513.763.287.527	485.746.894.277
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(213.975.362.591)	(194.452.206.050)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(107.013.769.700)	(102.922.969.200)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	(10.039.019.738)	(13.502.408.951)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(13.406.629.987)	(12.114.742.889)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	8.342.147.857	11.366.729.934
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(73.594.893.724)	(69.659.484.630)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	104.075.759.644	104.461.812.491
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(72.555.238.643)	(37.116.316.540)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	(1.101.274.771)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	1.772.344.587	19.808.397.652
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.442.185.837	3.128.896.071
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(69.340.708.219)	(15.280.297.588)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền trả nợ gốc vay	34	(23.974.703.952)	(26.112.749.896)
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(33.298.234.942)	(29.913.946.593)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(57.272.938.894)	(56.026.696.489)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(22.537.887.469)	33.154.818.414
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	67.904.368.603	34.749.550.189
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	45.366.481.134	67.904.368.603



Đặng Thị Tien
Người lập biểu



Nguyễn Thị Nga
Kế toán trưởng



Nguyễn Ngọc Căn
Tổng Giám đốc
Ngày 14 tháng 03 năm 2025

Số: 41 /TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024;
Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hoá
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024, đã được kiểm toán;
- Căn cứ Kế hoạch SXKD của công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa năm 2025.

Hội đồng quản trị công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa trình Đại hội đồng cổ đông Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2025, bao gồm các nội dung khái quát như sau:

1. Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa:

Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2024: 329.954.110.000 đồng

- Vốn cổ đông khác 120.030.400.000 đồng bằng 36,38% vốn điều lệ.
- Vốn Nhà nước 209.923.710.000 đồng bằng 63,62% vốn điều lệ.

2. Về phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2024

2.1. Phân phối lợi nhuận năm 2024:

a) Lợi nhuận và lợi nhuận sau thuế thu nhập:

- Lợi nhuận trước thuế: 69.500.181.491 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 7.353.181.339 đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập: 62.147.000.152 đồng

b) Trích các quỹ theo quy định của điều lệ:

Trích quỹ đầu tư phát triển và khen thưởng phúc lợi = 18.644.100.046 đồng:

- Quỹ đầu tư phát triển: 62.147.000.152 đồng x 15% = 9.322.050.023 đồng;
- Quỹ k/thưởng phúc lợi: 62.147.000.152 đồng x 15% = 9.322.050.023 đồng;

2.2. Phân chia cổ tức cho các cổ đông (lợi nhuận còn lại):

(Lợi nhuận còn lại: 62.147.000.152 - 18.644.100.046 đ = 43.502.900.106 đồng)

- Cổ đông Nhà nước được hưởng lợi tức (63,62%): 27.676.545.047 đồng;
- Cổ đông khác được hưởng lợi tức (36,38%): 15.826.355.059 đồng;

(Tỷ lệ cổ tức năm 2024: 13,18 %).



3. Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2025:

Vốn điều lệ : 329.954.110.000 đồng

- Vốn cổ đông khác 120.030.400.000 đồng bằng 36,38% vốn điều lệ.
- Vốn Nhà nước 209.923.710.000 đồng bằng 63,62% vốn điều lệ.

3.1. Dự kiến Kết quả hoạt động SXKD năm 2025

a) Doanh thu và thu nhập (Kế hoạch SXKD): 462.069.226.737 đồng

b) Kết quả hoạt động (Kế hoạch SXKD): Lãi 61.000.000.000 đồng

3.2. Dự kiến Phân phối lợi nhuận năm 2025

a) Lợi nhuận và lợi nhuận sau thuế thu nhập:

- Lợi nhuận trước thuế: 61.000.000.000 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 6.500.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 54.500.000.000 đồng

b) Trích các quỹ theo quy định của điều lệ công ty:

Trích quỹ đầu tư phát triển và khen thưởng phúc lợi: 16.350.000.000 đồng

Trong đó:

- Quỹ đầu tư phát triển: $54.500.000.000 \text{ đ} \times 15\% = 8.175.000.000 \text{ đồng}$
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: $54.500.000.000 \text{ đ} \times 15\% = 8.175.000.000 \text{ đồng}$

Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức:

Lợi nhuận còn lại: $54.500.000.000 \text{ đ} - 16.350.000.000 \text{ đ} = 38.150.000.000 \text{ đồng}$

3.3. Dự kiến Phân chia cổ tức cho các cổ đông (38.150.000.000 đồng)

Tỷ lệ cổ tức năm 2025: $38.150.000.000 \text{ đ} : 329.954.110.000 \text{ đ} = 11,56 \%$.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Thế Sơn



Số: 43 /TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần cấp nước Thanh Hóa được ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 16/6/2025 của Hội đồng quản trị công ty;

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong công tác điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thảo luận về mức tiền lương và thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và thư ký công ty, cụ thể như sau:

1. Về tiền lương

a) Tiền lương của người Quản lý chuyên trách Công ty, bao gồm: (Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên chuyên trách; Tổng Giám đốc, các Phó tổng Giám đốc và Kế toán trưởng công ty). Thực hiện theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

b) Các thành viên Ban kiểm soát (kiêm nhiệm); Thư ký công ty hưởng lương theo phương án phân phối tiền lương của người lao động năm 2025 do công ty quy định.

2. Mức thù lao:

a) Thành viên Hội đồng quản trị:

- Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.000.000 đ/người/tháng

- Tiền Thù lao một năm của thành viên HĐQT không chuyên trách là:

4 người x 3.000.000 đ/người/tháng x 12 tháng = 144.000.000 đ



(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu đồng chẵn)

b) Thành viên Ban kiểm soát

- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 2.000.000đ/người/tháng
- Tiền thù lao 1 năm của thành viên BKS không chuyên trách là:
 $2 \text{ người} \times 2.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 48.000.000 \text{ đ}$

(Bằng chữ: Bốn mươi tám triệu đồng chẵn)

c) Tổng mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS công ty năm 2025 là:

$144.000.000 \text{ đ} + 48.000.000 \text{ đ} = 192.000.000 \text{ đ}$

(Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; Ban TGD;
- BKS;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Thế Sơn



Thanh Hóa, ngày 16 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa.

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị đề xuất với Đại hội đồng cổ đông tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;
- Việc kiểm toán phải tuân thủ các quy định của Chuẩn mực Kế toán, Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS);



- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, chất lượng, tiến độ kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí nêu trên, Hội đồng quản trị đã kiểm tra, đánh giá năng lực 03 đơn vị kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế.

Sau khi đánh giá các đơn vị kiểm toán này, Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất đơn vị kiểm toán sau đây là đơn vị thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính Công ty năm 2025:

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế đã được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 theo Quyết định số 1261/QĐ-UBCK ngày 19/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước và công văn số 1029/UBCK-QLCB ngày 28/02/2025 về việc tăng 01 kiểm toán viên của ICPA.

(Kèm theo Danh sách 27 Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025).

Kính đề nghị Đại Hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Thế Sơn



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Hôm nay, ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

- | | | |
|------------------------|---|-------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Tân | - | Trưởng ban. |
| 2. Ông Lê Hoàng | - | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Chung | - | Thành viên |

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội như sau:

I. Các nội dung được thông qua tại Đại hội:

1. Thông qua Bầu đoàn thủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu, Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội;
2. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc.
3. Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 và chương trình công tác năm 2025.
4. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025 của Ban kiểm soát
5. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024.
6. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2025;
7. Thông qua Mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2025;
8. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
9. Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa.
10. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

II. Nội dung Kiểm phiếu biểu quyết:

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết, số lượng cổ đông tham dự là: 54 người. Tương ứng với số cổ phần biểu quyết là: **32.619.110** cổ phần, chiếm 98,86,0% tổng số cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

1.1. Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự:

- | | |
|--------------|--|
| + Số lượng: | 54 Người. |
| + Tương ứng: | 9.930.299 Cổ phần có quyền biểu quyết. |

1.2. Tổng số cổ đông uỷ quyền:

- | | |
|-------------|------------|
| + Số lượng: | 533 Người. |
|-------------|------------|



+ Tương ứng:

22.688.811 Cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

STT	VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT	SỐ PHIẾU		
		<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
1	Thông qua bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu, Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)
2	Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và phương hướng SXKD năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc.	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)
3	Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 và chương trình công tác năm 2025.	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)
4	Thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025 của Ban kiểm soát.	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)
5	Thông qua tờ trình báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024.	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)
6	Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2025.	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)

		chiếm tỷ lệ 100%.		
7	Thông qua Mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2025.	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)
8	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)
9	Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa.	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)
10	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Số phiếu tán thành 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%.	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 (%)

Các nội dung khác trong chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, đã được thông qua trực tiếp tại Đại hội với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Việc kiểm phiếu được hoàn tất vào hồi 11h 45 phút cùng ngày. Biên bản được lập tại chỗ và được mọi thành viên Ban kiểm phiếu thông qua và ký tên xác nhận.

Sau khi biên bản được công bố tại Đại hội, Ban kiểm phiếu bàn giao Biên bản và toàn bộ Phiếu biểu quyết cho Chủ tọa đại hội./.

TRƯỞNG BAN


Nguyễn Văn Tân

BAN VIÊN

Nguyễn Thị Chung.....

Lê Hoàng.....





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

KIỂM PHIẾU BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Căn cứ luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020.

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa.

Hôm nay, ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở chính Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa, Số 99, Đường Mật Sơn, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa. Ban kiểm phiếu được Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Tân, Trưởng phòng Kỹ thuật – Trưởng ban.
2. Ông Lê Hoàng, Trưởng phòng CNTH – Thành viên.
3. Bà Nguyễn Thị Chung, Chuyên viên phòng TCCB – Thành viên.

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa nhiệm kỳ 2025 - 2030 với kết quả như sau:

1. Tại thời điểm tiến hành bầu cử, số lượng cổ đông tham dự là: 54 người. chiếm 98,86% tổng số cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- 1.1. Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự:

+ Số lượng: 54 người.
+ Tương ứng: 9.930.299 Cổ phần có quyền biểu quyết.

- 1.2. Tổng số cổ đông uỷ quyền:

+ Số lượng: 533 Người.
+ Tương ứng: 22.688.811 Cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tổng số phiếu phát ra: 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 Cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Tổng số phiếu thu về: 54 phiếu, tương ứng 31.722.550 Cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- + Số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, tương ứng 31.722.550 Cổ phần có quyền biểu quyết.

- + Số phiếu không hợp lệ: 0 (không) phiếu, tương ứng 0 (không) cổ phần có quyền biểu quyết

4. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 05 người

5. Kết quả số phiếu bầu cụ thể như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (Số phiếu bầu/Tổng số phiếu Có quyền bầu tại Đại hội)
1	Lê Thế Sơn	42.864.110	26,28%
2	Phạm Văn Tú	34.492.500	21,15%
3	Lê Sỹ Len	25.317.000	15,52%
4	Lê Trung Hiếu	27.248.745	16,71%
5	Lê Văn Quý	28.690.395	17,59%

Căn cứ kết quả bầu cử, các ông (bà) có tên sau đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa nhiệm kỳ 2025 - 2030:

- 1) Ông Lê Thế Sơn
- 2) Ông Phạm Văn Tú
- 3) Ông Lê Sỹ Len
- 4) Ông Lê Trung Hiếu
- 5) Ông Lê Văn Quý

Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày và được lập thành Biên bản, được các thành viên Ban kiểm phiếu thông qua, thống nhất ký tên và công bố tại Đại hội.

Ban Kiểm phiếu giao lại Biên bản Kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội./.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Tân

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Lê Hoàng



Nguyễn Thị Chung





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

KIỂM PHIẾU BẦU BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Căn cứ luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;

Hôm nay, ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở chính công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa. Ban kiểm phiếu được Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Tân, Trưởng phòng Kỹ thuật - Trưởng ban
2. Ông Lê Hoàng, Trưởng phòng CNTH - Ban viên
3. Bà Nguyễn Thị Chung, Chuyên viên phòng TCCB - Ban viên

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu bầu Ban kiểm soát của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa nhiệm kỳ 2025 - 2030 với kết quả như sau:

1. Tại thời điểm tiến hành bầu cử, số lượng cổ đông tham dự là: 54 người. chiếm 98,86% tổng số cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

1.1. Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự:

- + Số lượng: 54 người.
- + Tương ứng: 9.930.299 Cổ phần có quyền biểu quyết.

1.2. Tổng số cổ đông uỷ quyền:

- + Số lượng: 533 Người.
- + Tương ứng: 22.688.811 Cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tổng số phiếu phát ra: 54 phiếu, tương ứng 32.619.110 Cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Tổng số phiếu thu về: 54 phiếu, tương ứng 31.871.910 Cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, tương ứng 31.871.910 Cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không hợp lệ: 0 (không) phiếu, tương ứng 0 (không) cổ phần có quyền biểu quyết

4. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu: 03 người

5. Kết quả số phiếu bầu cụ thể như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (Số phiếu bầu/Tổng số phiếu có quyền bầu tại Đại hội)
1	Vũ Văn Hà	36.194.088	36,99%
2	Trịnh Thị Huyền	29.627.371	30,28%
3	Mai Thanh Thương	29.794.271	30,45%

Căn cứ kết quả bầu cử, các ông (bà) có tên sau đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa nhiệm kỳ 2025 - 2030:

- 1) Ông: Vũ Văn Hà
- 2) Bà: Mai Thanh Thương
- 3) Bà: Trịnh Thị Huyền

Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày và được lập thành biên bản, được các thành viên Ban kiểm phiếu thông qua, thống nhất ký tên và công bố tại Đại hội.

Ban Kiểm phiếu giao lại Biên bản Kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ toạ Đại hội./.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Tân

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Lê Hoàng



Nguyễn Thị Chung





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp, ngày 17/ 6/ 2020;

Căn cứ Quyết định số: 24/ QĐ-HĐQT ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng quản trị, về việc “Triệu tập Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa”.

Căn cứ Quyết định số: 26/ QĐ-HĐQT ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng quản trị, về việc “Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hoá”

Trên cơ sở kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự tại Đại Hội. Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Tôi xin công bố kết quả kiểm tra như sau:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại Hội là 54 người; Đại diện cho 32.619.110 cổ phần, chiếm 98,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tại thời điểm 8 giờ 00 phút, ngày 16/ 06/ 2025. Tổng số cổ đông và đại diện được uỷ quyền của Cổ đông có mặt tại Đại Hội là 54 người, đại diện cho 32.619.110 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỉ lệ 98,86% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tất cả Cổ đông và đại diện theo uỷ quyền của cổ đông, đều đủ tư cách tham dự Đại Hội.

Căn cứ Quy định tại điều 141, 144, 145 Luật Doanh nghiệp ngày 17/ 6/ 2020 về điều kiện tiến hành đại hội cổ đông.

Thay mặt Ban kiểm tra, Tôi xin tuyên bố cuộc họp, Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa, đủ điều kiện tiến hành Đại Hội theo quy định của Pháp luật hiện hành.

T/M BAN KIỂM TRA
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Tân